

Số: /BC-UBND

Thanh Miện, ngày tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công việc huyện đổi số, ứng dụng CNTT 03 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 09 tháng cuối năm 2023

Thực hiện Công văn số 602/STTTT-BCVTCNTT, ngày 21/4/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hải Dương về việc báo cáo kết quả chuyển đổi số, ứng dụng CNTT 03 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 09 tháng cuối năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện báo cáo cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện ban hành các văn bản chỉ đạo sau:

- Kế hoạch số 3049/KH-UBND ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Cải cách hành chính Nhà nước huyện Thanh Miện năm 2023;
- Kế hoạch số 615/KH-UBND ngày 07/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước huyện năm 2023;
- Kế hoạch số 3115/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Thanh Miện năm 2023;
- Kế hoạch số 736/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện về việc đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện năm 2023;
- Kế hoạch số 809/KH-UBND ngày 09/03/2023 của UBND huyện về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Thanh Miện;
- Kế hoạch số 878/KH-UBND ngày 17/3/2022 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện kế hoạch số 117-KH/HU ngày 14/2/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 22/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo thực hiện Đề án số 06 trên địa bàn huyện;
- Kế hoạch số 945/UBND-TP ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện dùng căn cước công dân gắn chip điện tử thay thế thẻ BHYT và thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn huyện Thanh Miện;
- Kế hoạch số 926/UBND-TP ngày 28/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn huyện Thanh Miện;

- Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của UBND huyện về việc Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn huyện Thanh Miện;

- Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Thanh Miện;

- Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện về việc kiện toàn Tổ Chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng huyện Thanh Miện;

- Báo cáo số 917/BC-UBND ngày 28/3/2023 của UBND huyện về Kết quả đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính các xã, thị trấn năm 2022 và triển khai Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2023;

- Báo cáo số 646/BC-UBND ngày 10/02/2023 của UBND huyện về việc kết quả rà soát, thống kê thủ tục hành chính nội bộ;

- Báo cáo số 630/BC-UBND ngày 08/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 26/3/2021;

- Báo cáo số 671/BC-UBND ngày 15/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc cung cấp số liệu phục vụ đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số tỉnh Hải Dương năm 2022;

- Công văn số 946/UBND-TP ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện về việc quán triệt không yêu cầu nộp, xuất trình giấy tờ chứng minh thông tin nơi cư trú trong giải quyết các thủ tục hành chính về hộ tịch, chứng thực;

- Công văn số 868/UBND-TP ngày 16/3/2023 đơn đốc thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn huyện;

- Công văn số 873/UBND-VHTT ngày 16/3/2023 về việc quản lý và sử dụng chữ ký số;

- Công văn số 111/UBND-VP ngày 04/01/2023 của UBND huyện về việc công khai TTHC sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải;

- Công văn số 296/UBND-VP ngày 13/01/2023 của UBND huyện về việc công khai danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Phòng Tài nguyên & MT, UBND cấp xã;

- Công văn số 295/UBND-VP ngày 15/01/2023 của UBND huyện về việc niêm yết công khai Danh mục TTHC chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, UBND cấp xã;

- Công văn số 340/UBND-VP ngày 19/01/2023 của UBND huyện về việc công khai danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ của lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp;

- Công văn số 616/UBND-VP ngày 07/02/2023 của UBND huyện về việc đơn đốc rà soát, thống kê thủ tục hành chính nội bộ;

- Công văn số 608/UBND-VP ngày 06/02/2023 của UBND huyện về việc triển khai các quy định của Nghị định 104/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ;

- Công văn số 781/UBND-VP ngày 06/03/2023 của UBND huyện về việc công khai danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Công văn số 781/UBND-VP ngày 06/03/2023 của UBND huyện về việc báo cáo tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính;

- Công văn số 825/UBND-VP ngày 10/3/2023 của UBND huyện về việc báo cáo công tác KSTTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông Quý I năm 2023 trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ;

- Công văn số 834/UBND-VP ngày 13/3/2023 của UBND huyện về việc thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy;

- Công văn số 838/UBND-VP ngày 14/3/2023 của UBND huyện về việc công khai danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên & MT;

- Công văn số 951/UBND-VP ngày 31/3/2023 của UBND huyện về việc công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Công văn số 995/UBND-VP ngày 07/4/2023 của UBND huyện về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Công văn số 986/UBND-VP ngày 05/4/2023 của UBND huyện về việc đơn đốc thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và công việc đột phá năm 2023 trên địa bàn huyện;

- Chỉ đạo Đài phát thanh huyện và Đài truyền thanh các xã, thị trấn xây dựng chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số và công tác cải cách thủ tục hành chính và các văn bản về công tác cải cách thủ tục hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ 03 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Kết quả đạt được

1.1. Về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Bộ phận Một cửa của huyện và các xã, thị trấn

- TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: Cấp huyện: 296 TTHC và các cơ quan ngành dọc: BHXH huyện 25 TTHC; Công an huyện: 23 TTHC. Cấp xã: 140 TTHC và ngành dọc gồm: Công an xã: 05 TTHC; Quân sự xã: 6 TTHC.

****Bộ phận Một cửa huyện***

- Công tác xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất: Trên cơ sở các trang thiết bị đã được đầu tư trong năm 2021 và 2022, Bộ phận Một cửa huyện, đảm bảo đáp

ứng yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng các phần mềm trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC, đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ chuyển đổi số, Bộ phận Một cửa huyện vẫn tiếp tục cần phải đầu tư mở rộng, trang bị máy móc hiện đại; trước mắt cần phục vụ hiệu quả việc số hóa tài liệu, hồ sơ TTHC; thanh toán trực tuyến; tiếp nhận hồ sơ TTHC trực tuyến.

- Việc tổ chức, bố trí công chức làm việc tại các ô cửa đã được sắp xếp khoa học, tạo điều kiện để công chức tại các ô cửa hỗ trợ nhau khi cần thiết; việc thu phí, lệ phí được thực hiện công khai, minh bạch, tập trung vào một đầu mối, tổng hợp, báo cáo thường xuyên theo quy định.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đảm bảo tiếp nhận, trả kết quả đúng thời gian quy định.

- Việc xây dựng quy chế phối hợp giữa Bộ phận Một cửa huyện với các phòng, ban, đơn vị chuyên môn được thực hiện nghiêm túc. Công chức các phòng, ban, đơn vị ngành dọc được cử đến phụ trách các ô cửa tại Bộ phận Một cửa huyện thực hiện tốt nội quy, quy chế, chế độ làm việc.

- Việc tiếp nhận và trả hồ sơ TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích (Bưu điện huyện) tại Bộ phận Một cửa huyện được tích cực triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Tiếp tục hỗ trợ, tập huấn, trang bị kỹ năng chuyển đổi số, hướng dẫn lập tài khoản xác thực định danh điện tử, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thanh toán phí, lệ phí, nộp thuế online.

** Bộ phận Một cửa UBND các xã, thị trấn:*

- Công tác xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất: Trên cơ sở những công việc đã thực hiện năm 2022, UBND các xã/thị trấn tiếp tục rà soát, thống kê, tu bổ, mua sắm, trang bị mới các thiết bị máy móc, đường truyền internet tại Bộ phận Một cửa. Tính đến tháng 3/2023, phần lớn các xã, thị trấn tiếp tục được đầu tư, trang bị hiện đại.

- Công tác tổ chức: Đa số các xã, thị trấn đều bố trí đầy đủ các bộ phận chuyên môn (*bao gồm Công an, Quân sự*) làm việc tại Bộ phận Một cửa. Cán bộ, công chức phần lớn có năng lực chuyên môn, sử dụng thành thạo máy vi tính, các phần mềm tin học; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và cập nhật lên hệ thống Một cửa điện tử, trả trước hạn và đúng hạn cho tổ chức, cá nhân.

- Việc rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa và quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2022 được thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 02/2017/TT-VPCP. Tính đến ngày 10/3/2023, Bộ phận Một cửa các xã, thị trấn đang niêm yết 151 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (bao gồm các TTHC của lĩnh vực Công an, quân sự).

** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu (tính từ 15/12/2022 đến 06/4/2023)*

- *Cấp huyện:*

- + Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến (online) đạt: 94,57% (679/718 hồ sơ).
- + Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ: Số hóa tiếp nhận đạt: 98,7%; số hóa kết quả giải quyết đạt: 97,1%.
- + Tiếp nhận và xử lý: 718 hồ sơ (Tiếp nhận trong kỳ: 692 hồ sơ; kỳ trước chuyển qua: 26 hồ sơ); trả trước và đúng hạn 651 (đạt 99,85 %), quá hạn 01 hồ sơ (chiếm 0,15 %); đang giải quyết 66 hồ sơ.
- + Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trả qua bưu điện: Đã tiếp nhận và trả 65/477 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, đạt 13,6 %.
- + Tỷ lệ thanh toán nghĩa vụ tài chính đối với hồ sơ TTHC lĩnh vực đất đai: 72/82 hồ sơ (đạt 87,8%)
- *Cấp xã :*
- + Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến (online) đạt: 80,24% (10.704/13.340 hồ sơ).
- + Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ: Số hóa tiếp nhận đạt: 97,6%; số hóa kết quả giải quyết đạt: 98,9%
- + Tiếp nhận và xử lý: 13.340 hồ sơ (*Tiếp nhận trong kỳ: 13.233 hồ sơ; kỳ trước chuyển qua: 107 hồ sơ*); trả trước và đúng hạn 13.143 (đạt 99,92%), quá hạn 10 hồ sơ (chiếm 0,08 %); đang giải quyết 187 hồ sơ.

1.2. Thực hiện công tác chứng thực điện tử

- Thực hiện Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/03/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

+ Kết quả công tác *chứng thực trên môi trường điện tử*: UBND huyện thực hiện chứng thực theo thẩm quyền được: 79 trường hợp bằng 239 bản, trong đó dịch vụ công trực tuyến: 79 hồ sơ, đạt 100%; có 100% hồ sơ được trả trước hạn và đúng hạn.

- Thực hiện Công văn số 745/STP- HC&BTTP ngày 09/7/2021 của Sở Tư pháp về triển khai thực hiện dịch vụ *công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính* trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Kết quả, đến ngày 08/9/2022 có 17/17 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thanh Miện được cấp quyền và thực hiện, cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt 100%. Từ tháng 12/2021 đến ngày 31/12/2022 là 22.452 bản; từ ngày 01/01/2023 đến ngày 07/4/2023 trên toàn huyện đã thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính được bản 410 bản.

1.3. Thực hiện số hóa hộ tịch

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 3435/KH-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc triển khai Kế hoạch số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 2911/KH-UBND ngày 28/11/2022 của UBND cấp huyện và hướng dẫn của Sở Tư pháp về triển khai số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn huyện:

+ Kết quả cập nhật nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ giấy vào file mẫu Excel và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Đến ngày 13/02/2023, toàn huyện đã nhập xong 158.257/158.257 trường hợp đạt 100%.

Việc rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch với cơ sở dữ liệu dân cư: Đến ngày 04/4/2023 đã đối chiếu rà soát được 140.718/158.257 trường hợp, đạt 89%, còn 17.539 trường hợp đang tiếp tục đối chiếu (trong đó có 7.228 trường hợp có thông tin giữa dữ liệu hộ tịch với dữ liệu quốc gia về dân cư chưa thống nhất, đã xử lý, giải quyết được 1.563 trường hợp, còn 5.665 trường hợp đang tiếp tục giải quyết).

1.4. Thực hiện rà soát các quy định của HĐND-UBND huyện ban hành phải sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để thực hiện Đề án 06

Thực hiện nghị định 104/2022/NĐ-CP của chính phủ, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022. Kết quả rà soát, đoàn kiểm tra, khảo sát của tỉnh đánh giá cao; các cơ quan, đơn vị, địa phương huyện Thanh Miện thực hiện đúng quy định, không yêu cầu công dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

1.5. Thực hiện cấp CCCD, ĐDDT (định danh điện tử)

Thực hiện chỉ đạo của Công an tỉnh về cấp CCCD cho công dân trên địa bàn, Tổ Trưởng Tổ công tác Đề án 06 huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với lực lượng Công an cấp CCCD cho 75/128 trường hợp sinh năm 2004-2008 chưa được cấp CCCD phục vụ thi tốt nghiệp THPT và thi tuyển vào lớp 10 năm 2023; 53/128 trường hợp không ở địa phương, chết, trùng thông tin đã thực hiện tạo biến động và thực hiện các nghiệp vụ cư trú. Hiện nay, lực lượng Công an huyện đang thực hiện cấp CCCD được 807 trường hợp đạt 38,12% trong đó chọn 02 xã làm điểm (Đoàn Tùng và Chi Lăng Nam) thực hiện cấp CCCD; Công tác kích hoạt tài khoản ĐDDT: Công an huyện chủ động tham mưu Tổ trưởng Tổ công tác đề án 06 - Chủ tịch UBND huyện có công văn chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương trong đó nòng cốt là lực lượng Công an, Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM tích cực thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền nhân dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Kết quả đã hướng dẫn kích hoạt sử dụng 21.26/27.182 đạt 7,82% tài khoản ĐDDT.

1.6. Thực hiện thông báo lưu trú qua DVC trực tuyến

Chỉ đạo Công an huyện ban hành công văn chỉ đạo Công an xã, thị trấn hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở lưu trú (nhà trọ, nhà nghỉ, cơ sở khám chữa bệnh...) thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VneID có sử dụng phần mềm

ASM. Đến nay, đã thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID cho 50 trường hợp.

1.7. Thực hiện đăng ký, kích hoạt Định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNeID

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền ứng dụng VNeID hướng dẫn kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử chỉ đạo Công an huyện phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM huyện chỉ đạo lực lượng Đoàn Thanh niên, Công an xã, thị trấn tổ chức kích hoạt tài khoản định danh Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở luôn bám sát vào chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên để tuyên truyền về 25 dịch vụ công thiết yếu; định danh, xác thực điện tử và lợi ích của việc triển khai Đề án số 06; yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên gương mẫu, đi đầu trong việc cấp CCCD, định danh và xác thực điện tử, lập tài khoản cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tổ chức được 05 lớp tập huấn cho cán bộ các phòng, ban chuyên môn của huyện và 17 xã, thị trấn; ngoài ra, mở 02 lớp tập huấn cho Ban Giám hiệu, giáo viên 53 trường của 03 cấp học, bậc học (Bậc Mầm non, cấp Tiểu học và cấp THCS) trên địa bàn huyện. Huyện Đoàn, phối hợp với Công an huyện Tổ chức tập huấn, hướng dẫn đồng thời chỉ đạo lực lượng đoàn viên, Công an trong huyện mở chiến dịch tuyên truyền, hướng dẫn cho Nhân dân đăng ký, kích hoạt định danh điện tử trên ứng dụng VNeID. Để người dân sớm tiếp cận, thụ hưởng những tiện ích do Đề án đem lại, UBND huyện đã chỉ đạo xây dựng 05 mô hình điểm trong đó nổi bật và hiệu quả nhất là mô hình “Điểm dịch vụ công trực tuyến” thôn Triều Dương, xã Chi Lăng Nam. Mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng ở 04 thôn, khu dân cư xã Đoàn Tùng. Các mô hình đã tạo hiệu quả thiết thực cho người dân ở thôn, xóm đặc biệt là đối tượng yếu thế (*già, yếu không có phương tiện như máy tính, điện thoại...*) để thực hiện dịch vụ công trực tuyến; mô hình sử dụng CCCD gắn chip thay thẻ Bảo hiểm y tế để khám chữa bệnh của Phòng khám Tâm Đức ở Ngọc Lập, Tân Trào, Thanh Miện, Hải Dương. Thông qua các nhóm Zalo của các cơ quan, đơn vị để truyền tải hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID; hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến.

1.8. Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện Kế hoạch số 569/KH-UBND ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 926/KH-UBND ngày 28/3/2023 triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn huyện, UBND huyện đã chỉ đạo các Ngân hàng thương mại trên địa bàn huyện phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện đẩy nhanh tiến độ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (7363 đối tượng bảo trợ xã hội và 3.842 đối tượng người có công). Triển khai thực hiện ngay từ tháng 4/2023, phấn đấu trong năm 2023 sẽ cấp tài khoản cho 50% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

1.9. Thực hiện việc cập nhật, làm sạch dữ liệu chuyên ngành với dữ liệu CSDLQG về DC phục vụ kết nối, chia sẻ

Lực lượng Công an luôn phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu: Đã chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị để cập nhật, làm sạch dữ liệu Hội Người cao tuổi, Hội Nông dân, Bảo hiểm xã hội, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nhập thông tin hỗ trợ tiền thuê nhà.

1.10. Thực hiện Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương: Đã ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh trên địa bàn huyện Thanh Miện giai đoạn 2020 – 2025 và các kế hoạch, văn bản thực hiện đảm bảo môi trường pháp lý.

- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng hệ thống phần mềm dùng chung, tính từ ngày 15/12/2022 đến 13/03/2023:

+ Số văn bản điện tử đã có ký số trên phần mềm quản lý văn bản của UBND huyện (đến 13/3/2023) là: 2.259/2.259 bằng 100%.

+ Số văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng là: 11.180/11.180 đạt 100%, trong đó: Số văn bản đến là 1150; Số hồ sơ giải quyết TTHC là 7.771 (huyện 464 + xã 7.307 hồ sơ).

- Tiếp tục hỗ trợ, tập huấn, trang bị kỹ năng chuyển đổi số, hướng dẫn lập tài khoản xác thực định danh điện tử, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thanh toán phí, lệ phí, nộp thuế online.

+ 100% các phòng, ban chuyên môn của huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện ký số báo cáo kết quả KSTTHC Quý V/2022 trên hệ thống phần mềm: <https://baocaochinhphu.gov.vn> đúng thời hạn.

+ 100% Đài truyền thanh cấp xã, Đài phát thanh huyện thực hiện báo cáo thống kê số liệu đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quý IV/2022 trên hệ thống phần mềm <https://qlttcs.mic.gov.vn> kịp thời đúng thời hạn.

+ Công/trang thông tin điện tử huyện, xã đa số thực hiện tốt theo quy định.

+ Tổ chức 01 buổi tập huấn cho người dân đưa sản phẩm lên sàn giao dịch điện tử, giao dịch tiền qua tài khoản,...

1.11. Thực hiện công tác tuyên truyền về chuyển đổi số và sử dụng DVD trực tuyến

Huyện ủy, UBND huyện luôn coi trọng công tác công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện chuyển đổi số và các Dịch vụ công trực tuyến. Chỉ đạo UBND xã, thị trấn thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng ở 83 thôn, khu dân cư để hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản ĐDDT và thực hiện các thủ tục hành chính trên cổng Dịch vụ công trực tuyến. Chỉ đạo cán bộ, công chức các đơn vị, địa phương thực hiện 100% các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công. Cụ thể: Các xã Đoàn Tùng, Chi Lăng Nam đã đầu tư máy tính, phương tiện và lực lượng để hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực

hiện các thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến. Phát triển các mô hình Nhà văn hóa thông minh ở Triều Dương xã Chi Lăng Nam; lực lượng Công an xã, thị trấn là nòng cốt trong hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính; đã tổ chức hàng trăm buổi tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân kích hoạt tài khoản ĐDDT và thực hiện các giao dịch trên cổng Dịch vụ công trực tuyến.

Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng, huy động lực lượng Đoàn viên, đội ngũ Giáo viên ở các thôn, khu dân cư cùng thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền nhân dân tham gia chuyển đổi số và sử dụng Dịch vụ công trực tuyến; với phương pháp phát triển từ phạm vi nhỏ là gia đình, người thân bạn bè đến phạm vi rộng là làng xóm, cơ quan, đơn vị; có phân công, gán trách nhiệm cụ thể cho đối tượng tuyên truyền.

Song song với công tác tuyên truyền một số đơn vị, địa phương có cơ chế thực hiện, phát triển DVC trực tuyến ngay từ các cơ quan nhà nước như: Giao chỉ tiêu giải quyết 100% các thủ tục hành chính trên cổng DVC trực tuyến; Công khai, minh bạch các thủ tục, phí, lệ phí. Thay đổi hình thức tiếp nhận như giảm tiến tới không tiếp nhận các thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, dồn dịch đội ngũ cán bộ đến cơ sở để hướng dẫn, giúp người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công, xóa bỏ thói quen giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính Nhà nước.

1.12. Thực hiện một số nhiệm vụ khác

Phòng Y tế tham mưu UBND huyện chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện Thanh Miện liên thông dữ liệu phục vụ chia sẻ dữ liệu kết quả khám chữa bệnh điện tử đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả dịch vụ công cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe phục vụ Đề án 06 của tỉnh.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đang thí điểm triển khai thu nộp học phí không dùng tiền mặt tại các nhà trường THCS, Tiểu học và Mầm non của thị trấn Thanh Miện. Dự kiến trong tháng 9/2023 sẽ triển khai, nhân rộng ra toàn huyện.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, huyện Thanh Miện vẫn còn có những tồn tại hạn chế, đó là:

- Chưa triển khai thực hiện biên lai điện tử trong thu phí, lệ phí.
- Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến cấp xã đạt thấp (các xã: Đoàn Tùng đạt 20,7 %; Lam Sơn đạt 10,2%; Hồng Quang đạt 2,5%).
- Một xã vẫn để hồ sơ trả quá hạn trên phần mềm (*xã Ngũ Hùng 05; Lam Sơn 02; Cao Thắng 01; Hồng Phong 01; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện 01*).
- Chất lượng số hóa hồ sơ TTHC tại một số cơ quan, một số xã chưa đảm bảo; còn số hóa không đầy đủ thành phần (*Phạm Kha: 47 hồ sơ; Lê Hồng: 27 hồ sơ; thị trấn Thanh Miện: 25 hồ sơ; Hồng Phong: 24 hồ sơ; Đoàn Tùng: 19 hồ*

sơ); không thực hiện số hóa hồ sơ khi tiếp nhận (*Ngũ Hùng: 31 hồ sơ; Chi Lăng Bắc: 20 hồ sơ; Phạm Kha: 10 hồ sơ*).

- Những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: Chứng thực bản sao điện tử, chủ yếu là cán bộ, công chức hướng dẫn thực hiện cho công dân, mất nhiều thời gian cho công việc này trong khi phần lớn ở cấp xã chỉ có 01 công chức làm công tác Tư pháp – Hộ tịch đảm nhiệm, dẫn đến gây nhiều áp lực, quá tải cho công việc; người dân không có nhu cầu sử dụng kết quả bản chứng thực bản sao điện tử, dẫn đến không thực hiện thu phí từ bản chứng thực bản sao điện tử; phần mềm thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính thường xuyên bị nghẽn, tốc độ chậm không thực hiện được trong một thời gian tương đối dài.

- Tỷ lệ người dân cài đặt ứng dụng VNeID, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 1, mức 2 thấp chỉ đạt 9,8%. Trong khi đó, một bộ phận Nhân dân tuy đã đăng ký tài khoản định danh điện tử song không có thiết bị để chủ động kích hoạt hoặc thực hiện các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn chưa rộng khắp; chỉ hiệu quả đối với đối tượng công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, giáo viên, đoàn viên - những người có điều kiện và trực tiếp thực hiện, hướng dẫn công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; nhiều công dân chưa biết, chưa quan tâm đến việc thực hiện thủ tục hành chính công.

- Còn khoảng 1.335 công dân chưa có CCCD gắn chip, vì lý do công việc chưa đến làm CCCD, số sai lệch thông tin phải thực hiện hủy định danh cá nhân, số trùng thông tin đang xác minh.

- Tỷ lệ thực hiện dịch vụ công một số ngành còn chưa cao, đặc biệt là mức độ 4, do việc kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành với dữ liệu dân cư đang trong quá trình thực hiện nên việc xác thực giấy tờ công dân chưa hoàn toàn thực hiện trên môi trường điện tử.

- Hoạt động của Tổ chuyển đổi số thôn/KDC hoạt động chưa thực sự hiệu quả.

3. Nguyên nhân

- Văn phòng UBND tỉnh đang phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và Vietin Bank Hải Dương trong quá trình rà soát tích hợp thu phí, lệ phí điện tử trên phần mềm Cổng dịch vụ công Hải Dương nên chưa triển khai thực hiện biên lai điện tử trong thu phí, lệ phí.

- Lãnh đạo, cán bộ, công chức một số xã chưa quan tâm sát sao chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số; chưa phát huy được vai trò hỗ trợ của Tổ chuyển đổi số cộng đồng nên dẫn đến tỷ lệ hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3, 4) còn thấp (như: Hồng Quang, Đoàn Tùng, Lam Sơn).

- Do thao tác kỹ thuật của công chức, phần mềm Một cửa điện tử có thời điểm chạy chậm nên dẫn đến một số hồ sơ TTHC chưa được số hóa đúng quy định; số hóa không đầy đủ thành phần.

- Chất lượng đường truyền, hạ tầng internet, nhất là đường truyền phục vụ tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả cho người dân chưa ổn định. Hệ thống thiết bị, máy móc trang bị chưa đồng bộ; chưa đảm bảo các điều kiện cho ứng dụng công nghệ hiện đại; một số thủ tục cư trú đã hoàn thành đăng ký trên cổng dịch vụ công tuy nhiên phải mất thời gian dài, dữ liệu mới chuyển đến CSDLQG về DC.

- Chưa thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu ngành, lĩnh vực với CSDLQG về DC, mới chỉ thực hiện việc đối chiếu, làm sạch dữ liệu ngành, lĩnh vực trên nền CSDLQG về DC. Nghị định 59/2022/NĐ-CP có hiệu lực, việc sử dụng CCCD/Tài khoản định danh điện tử thay thế các giấy tờ cá nhân của công dân, tuy nhiên dữ liệu chuyên ngành đang được đồng bộ với hệ thống CSDL QG về DC; chưa thu hút người dân đăng ký tài khoản định danh điện tử.

- Các nhiệm vụ của Đề án 06 là mới và chưa có tiền lệ, việc triển khai thực hiện đồng loạt, thời gian triển khai, thực hiện ngắn, gấp trong khi đó nguồn nhân lực để thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 của địa phương nhất là đối với cấp xã chưa được tập huấn, đào tạo sử dụng công nghệ dẫn đến việc tiếp nhận, xử lý, hướng dẫn công dân đạt hiệu quả chưa cao.

- Việc thanh toán trực tuyến khi thực hiện dịch vụ công còn nhiều khó khăn do một số người dân chưa có tài khoản ngân hàng.

- Huyện Thanh Miện đang gấp rút cấp CCCD cho 1.335 trường hợp chưa làm thủ tục cấp CCCD đã số là đối tượng làm ăn xa, chây ì không đến cơ quan.

- Chưa bố trí được kinh phí hỗ trợ tổ chuyển đổi số cấp thôn/ KDC.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 09 THÁNG CUỐI NĂM 2023

(1)- Tăng cường vai trò của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ CCHC, trong đó trọng tâm là chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính.

(2)- Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú thiết thực; tiếp tục phát huy vai trò của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trong hướng dẫn người dân tiếp cận các thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin.

(3)- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã trong giải quyết thủ tục hành chính.

(4)- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã phối hợp với Công an cùng cấp thực hiện đối chiếu số hóa dữ liệu hộ tịch với dữ liệu dân cư; tích cực tháo gỡ giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đối chiếu dữ liệu hộ tịch với dữ liệu dân cư theo Công văn số 868/UBND-TP ngày 16/3/2023 của UBND huyện về việc đôn đốc thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn huyện.

(5)- Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện công tác chứng thực đảm bảo đúng pháp luật về trình tự, thủ tục, thời gian quy định. Tiếp tục duy trì cung cấp thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính điện tử trên Cổng dịch vụ công tỉnh Hải Dương.

(6)- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, triển khai kế hoạch công việc đột phá năm 2023; phát huy vai trò của các tổ hỗ trợ chuyển đổi số cộng đồng, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt, sử dụng tài khoản định danh xác thực điện tử; đẩy mạnh thực hiện Dịch vụ công trực tuyến.

Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành của tỉnh tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ và chuyển đổi số của người dân.

(7)- Tiếp tục đề nghị tăng cường bổ sung CSVC, xây dựng, nâng cấp mở rộng Bộ phận Một cửa các xã, thị trấn theo Kế hoạch.

(8)- Lực lượng Công an tập trung quan tâm công tác thực hiện làm sạch, cập nhật thông tin dân cư theo các phần việc Công an tỉnh giao; tập trung làm việc nào dứt điểm việc đó; quán xuyến nắm kết quả thực hiện hàng ngày của các đơn vị.

(9)- Bố trí, sắp xếp cho cán bộ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; phát huy các tiềm năng, cơ sở vật chất, khả năng của mỗi cán bộ thực hiện hiệu quả Đề án 06.

(10)- Tăng cường công tác phối hợp, học tập trau dồi kinh nghiệm của các địa phương khác trong thực hiện các công việc trên.

(11)- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương (nêu cao vai trò người đứng đầu) trong chỉ đạo, đôn đốc cán bộ, đảng viên thực hiện 100% thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công. Phân công, giao chỉ tiêu cho cán bộ, đảng viên phụ trách từng lĩnh vực, nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người thân, Nhân dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử và thực hiện các giao dịch trên Cổng Dịch vụ công.

(12) Công an huyện chỉ đạo rà soát, điều tra cơ bản lại số 1.335 công dân chưa được cấp CCCD xác định rõ trường hợp nào không ở địa phương, trường hợp nào vướng mắc do sai lệch thông tin để loại trừ; còn lại quyết liệt đôn đốc, vận động đến làm CCCD.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện về kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT 03 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 09 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Khổng Quốc Toàn

PHỤ LỤC

Biểu số

II.06a/VPCP/KSTT

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

Kỳ báo cáo: Quý I/Năm 2023

(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến ngày 06 tháng 04 năm 2023)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng hồ sơ tiếp nhận					Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết
		Tổng số	Trong kỳ			Tür kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	
			Tiếp nhận trực tuyến (online)	Tỷ lệ % tiếp nhận trực tuyến (online)	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính						
1	Thanh Tùng	949	928	97.79	14	7	944	937	7	0	5
2	Chi Lăng Nam	894	866	96.87	28	0	893	869	24	0	1
3	Đoàn Kết	661	629	95.16	28	4	651	651	0	0	10
4	Chi Lăng Bắc	939	889	94.68	39	11	934	934	0	0	5
5	Một cửa huyện	718	679	94.57	13	26	652	614	37	1	66
6	TT. Thanh Miện	1180	1111	94.15	58	11	1166	1111	55	0	14
7	Lê Hồng	437	409	93.59	26	2	435	433	2	0	2
8	Tứ Cường	1520	1374	90.39	142	4	1496	1494	2	0	24
9	Ngô Quyền	213	192	90.14	21	0	211	211	0	0	2
10	Thanh Giang	801	721	90.01	77	3	791	791	0	0	10
11	Hồng Phong	583	512	87.82	66	5	582	569	12	1	1
12	Cao Thắng	366	319	87.16	43	4	360	334	25	1	6
13	Tân Trào	640	517	80.78	118	5	632	620	12	0	8
14	Phạm Kha	1311	1054	80.40	249	8	1306	1301	5	0	5
15	Ngũ Hùng	718	552	76.88	161	5	702	671	26	5	16
16	Lam Sơn	860	366	42.56	479	15	846	818	26	2	14
17	Đoàn Tùng	1003	421	41.97	576	6	997	997	0	0	6
18	Hồng Quang	727	276	37.96	449	2	721	720	1	0	6
Cộng		14520	11815	81.37052	2587	118	14319	14075	234	10	201